TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU** **TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 317/2017/QĐST-HNGĐ	*Hải Châu, ngày 27 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 319/2017/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Bà Nguyễn Thị Thu M - sinh năm: 1986

Nơi ĐKHKTT: Tổ 67 phường Th, quận T, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: 22 đường H, phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- Ông Nguyễn Vũ H - sinh năm: 1987

Nơi ĐKHKTT: Tổ 17A phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: 22 đường H, phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 19 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà Nguyễn Thị Thu M
- Ông Nguyễn Vũ H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân**:** Bà bà Nguyễn Thị Thu M, ông Nguyễn Vũ H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung**:** Bà bà Nguyễn Thị Thu M, ông Nguyễn Vũ H thống nhất thỏa thuận: Bà M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng Minh T - sinh ngày: 09.9.2016, ông Nguyễn Vũ H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh H -

sinh ngày: 08.1.2015 đến khi các con chung đủ 18 tuổi, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Các bên vẫn có đầy đủ mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu M, ông Nguyễn Vũ H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Thị Thu M, ông Nguyễn Vũ H chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà bà M, ông H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 009779 ngày 10.10.2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, bà M, ông H đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q Hải Châu;
- UBND phường Hòa An, quận Cẩm Lệ Thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Thùy